

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 11/9/2017

V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

**NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bảy;

2. Bà Tô Thị Bích Hồng.

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 11 tháng 9 năm 2017, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, xét xử công khai sơ thẩm vụ án thụ lý số: 53/2017/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đ- a vụ án ra xét xử số: 47/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 34/2017/QĐST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đ- ơng sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1980, có mặt.

Địa chỉ: Khu 4, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1985, vắng mặt.

Địa chỉ: Khu 4, phường X, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc C trình bày có nội dung:

Về tình trạng hôn nhân: Chị C và anh Nguyễn Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang ngày 29/3/2011. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với gia đình anh L tại khu 4, phường X, thị xã Đ, quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không có con chung, bất đồng quan điểm sống, anh L còn xúc phạm, đánh đập bạo lực gia đình. Mâu thuẫn vợ chồng đã đã được gia đình động viên hòa giải nhiều nhưng không có kết quả, mâu thuẫn càng tăng, vợ chồng sống ly thân từ tháng 10/2016 cho đến nay, mỗi người sống một nơi. Đến nay chị C xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được, nếu tiếp tục kéo dài không thể đem

lại hạnh phúc cho nhau. Vì vậy, chị C yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Theo chị C trình bày, trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn L không có mặt để tham gia tố tụng tại Tòa án, mặc dù đều nhận được Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và Biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ hợp lệ của Tòa án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc C giữ nguyên quan điểm như đơn khởi kiện, yêu cầu Tòa án giải quyết cho được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

Tại phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn L vắng mặt không lý do, mặc dù đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhận định:

[2]. *Về hôn nhân:* Hôn nhân của chị Nguyễn Ngọc C và anh Nguyễn Văn L là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng không có con chung, ngoài ra anh L còn có hành vi xúc phạm, đánh đập chị C. Mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được, cho nên chị C và anh L đã sống ly thân từ tháng 10/2016 đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh L không có mặt để tham gia tố tụng tại Tòa án, mặc dù đều nhận được Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập và Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ của Tòa án. Cho nên, xác định anh L cũng không có nguyện vọng tham gia hòa giải do Tòa án tiến hành để về đoàn tụ. Vì vậy, xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị C và anh L đã đến mức trầm trọng, không thể khắc phục được, nếu đời sống hôn nhân tiếp tục kéo dài sẽ không có hạnh phúc. Cho nên, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị C theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. *Về án phí:*

Chị Nguyễn Ngọc C là nguyên đơn trong vụ án, nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, Điều 35 và điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 17 Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Ngọc C được ly hôn anh Nguyễn Văn L.

2. Về án phí:

Chị Nguyễn Ngọc C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) chị C đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006800 ngày 22/02/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều.

3. Về quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Ngọc C có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- UBND phường Tân Hà, TP. Tuyên Quang (Nơi đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Nam